

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG KHÊ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **38/2018/HS - ST**
Ngày 28 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quang Quý; Ông Trịnh Xuân Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Cao Anh Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2018/TLST - HS ngày 06 tháng 11 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2018/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Hữu Đ, sinh ngày: 13/3/1992, tại xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Xóm 01, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hữu G và bà Nguyễn Thị T; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam và khởi tố bị can ngày 27/09/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Yêu Đ, sinh năm: 1974; Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1980. Địa chỉ: Đều trú tại tổ dân phố 18, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. **Vắng mặt.**

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1964. Địa chỉ: Xóm 01, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Tham gia tố tụng, **có mặt**

+ Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm: 1966. Địa chỉ: Tổ dân phố 06, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. **Vắng mặt.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 45 phút ngày 26/9/2018, trong lúc đang phối hợp với Ban công an thị trấn H tiến hành tuần tra trên tuyến đường P thuộc địa phận tổ dân phố 18, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, Đội cảnh sát phòng chống ma túy Công an huyện H phát hiện Nguyễn Hữu H, trú tại xóm 01, xã G, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh điều khiển xe mô tô Wave, màu đỏ, không đeo biển kiểm soát, chở Lê Hữu Đ, trú tại xóm 01, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh chạy từ hướng xã P đi thị trấn H có biểu hiện nghi vấn, lực lượng Công an đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính thì H điều khiển xe mô tô bỏ chạy, còn Lê Hữu Đ được đưa về trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn H để làm việc. Kiểm tra trên người Lê Hữu Đ phát hiện ở túi quần trước, bên phải có 01 túi nilong màu trắng, bên trong đựng các hạt tinh thể màu trắng, nghi là ma túy.

Theo kết quả giám định số 111/GĐMT – PC09 ngày 27/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất tinh thể màu trắng chứa bên trong 01 túi nilong gửi tới giám định là ma túy, có khối lượng 1,9440 gam là Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/9/2018, Lê Hữu Đ đi từ nhà mình ở xã T đến nhà Nguyễn Hữu H ở xã G chơi thì H rủ Đ đi xuống thành phố Hà Tĩnh mua ma túy về sử dụng, Đ đồng ý rồi cùng với H đi xuống thành phố Hà Tĩnh. Khi đến khu vực ngã tư đèn đỏ theo hướng rẽ về huyện H, Hải bảo Đ xuống xe, đứng chờ. Khoảng 20 phút sau H quay lại và đưa cho Đ 01 túi ma túy, Đ bỏ vào túi quần bên phải, phía trước rồi cùng H đi ăn tối. Đến khoảng 21 giờ thì H chở Đ về H, khi về đến khu vực cây xăng A thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra, H bỏ chạy còn Đ được đưa về trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn H làm việc, kiểm tra trên người Đ thu giữ 01 túi chất bột ma túy đá.

Vật chứng thu giữ:

01 túi nilong màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, có khối lượng 1,9440 gam Methamphetamine, đã lấy 0,0366 gam để giám định, còn lại 1,9074 gam. Hiện đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện H chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 35/CT – VKS - KSHS ngày 05/11/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Lê Hữu Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Hữu Đ đã khai nhận về hành vi của mình như nội dung trên. Bị cáo không kêu oan, bị cáo thể hiện sự ăn năn, hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Hữu Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 bộ luật Hình sự xử phạt bị **cáo từ 12 đến 15 tháng tù và buộc bị** cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hữu Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 18 giờ ngày 26/9/2018, Lê Hữu Đ đến nhà Nguyễn Hữu H chơi, khi H rủ đi xuống thành phố Hà Tĩnh mua ma túy về sử dụng thì Đ đồng ý. Sau đó H điều khiển xe mô tô, chở Đ từ nhà H đến thành phố Hà Tĩnh, H bảo Đ xuống xe, đứng chờ. Khoảng 20 phút sau H quay lại và đưa cho Đ 01 gói ma túy, Đ bỏ vào túi quần bên phải, phía trước. Đến khoảng 22 giờ khi H chở Đ về đến khu vực cây xăng A thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra, H bỏ chạy, còn Đ được đưa về trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn H làm việc, kiểm tra trên người Đ thu giữ 01 gói chất bột ma túy đá. Với trọng lượng ma túy bị cáo tàng trữ 1,9440 gam là Methamphetamine thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống. Do đó cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo lần đầu phạm tội. Trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo nên áp

dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Ngoài ra bị cáo có ông nội là Lê Văn H, được Nhà Nước tặng huy chương hạng nhất vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh và xin giảm nhẹ hình phạt, được chính quyền địa phương đề nghị nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều, khoản, điểm áp dụng; tội danh truy tố; mức hình phạt; xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Trong vụ án này có đối tượng Nguyễn Hữu H là người chở Đ đi mua ma túy ở thành phố Hà Tĩnh, nhưng hiện nay H đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan điều tra đã phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành xác minh điều tra nhưng chưa có kết quả, khi nào có kết quả sẽ được xem xét xử lý sau.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản **5 Điều 249** Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng một số hình phạt bổ sung. Xét thấy bị cáo Lê Hữu Đ là đối tượng nghiện ma túy, có mục đích tàng trữ ma túy để được anh H cho dùng chung, không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia Đ khó khăn, do đó cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Số Methamphetamine hiện đã được chuyển giao cho Cơ quan thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh là vật cấm lưu hành, không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy theo **điểm c khoản 1 Điều 47** Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Hữu Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Hữu Đ 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 27/9/2018).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư bên trong có chứa 01 túi nilong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng và cùng toàn bộ vỏ bao gói. Phong

bì thư dán kín mép, trên mép dán có chữ ký niêm phong của đối tượng và các thành phần tham gia (Tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/10/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Hà Tĩnh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện H;
- CA huyện H;
- THADS huyện H;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA - VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trịnh Thị Thiện